TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DK** **TỈNH KH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 02 năm 2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hòa
Ông Nguyễn Thành
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - KH.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 388/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2017 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Diễm T - sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện KV, tỉnh KH.
Chị T có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành H - sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn Xuân Đông, xã Diên Xuân, huyện DK, tỉnh KH.
Anh H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/10/2017, bản tự khai ngày 17/11/2017 và quá trình giải vụ án, nguyên đơn chị Trần Diễm T trình bày: chị và anh Nguyễn Thành H tự nguyện yêu thương nhau, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Diên Xuân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24/2010 ngày 27/8/2010. Trong quá trình chung sống thì giữa chị và anh H thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai bất đồng về quan điểm sống trong suy nghĩ và hành động, không có sự chia sẻ, chăm sóc, quan tâm đến nhau, kình cãi thường xuyên, tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Giữa chị và anh H ngày càng có những khoảng cách càng lớn, nên cả hai đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2016 cho đến nay. Chị xác định không còn tình cảm yêu thương, quan tâm chăm sóc đến anh H nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thành H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Nguyễn Thúy V - sinh ngày 11/7/2011. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị xác định giữa chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh Nguyễn Thành H đến Tòa án làm việc, nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Diễm T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành H; được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung và nợ chung: không có. Bị đơn anh Nguyễn Thành H vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Thành H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Thành H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Diễm T và anh Nguyễn Thành H tự nguyện yêu thương nhau về sống chung và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Diên Xuân, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24/2010 ngày 27/8/2010 theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị T và anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn. Theo chị T nguyên nhân là do cả hai luôn bất đồng về quan điểm sống trong suy nghĩ, hành động, không có sự quan tâm, chia sẻ, chăm sóc lẫn nhau, kình cãi thường xuyên, tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Khoảng cách giữa chị và anh H ngày càng lớn nên cả hai đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2016 cho đến nay. Do đó, tình cảm chị T dành cho anh H không còn. Anh Nguyễn Thành H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh H không đến Tòa làm việc. Điều này chứng tỏ, anh H không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nên cho thấy hôn nhân giữa chị T và anh H đã có mâu thuẫn dẫn đến gia đình không có hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Diễm T được ly hôn với anh Nguyễn Thành H.

[3]. Về con chung: vợ chồng chị T và anh H có 01 con chung là Nguyễn Thúy V - sinh ngày 11/7/2011. Hiện tại cháu V đang được chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị T có yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là yêu cầu chính đáng của chị T phù hợp với pháp luật nên cần để chị T tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con chung.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định giữa chị và anh H không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị T phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Diễm T được ly hôn với anh Nguyễn Thành H.

[2]. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thúy V - sinh ngày 11/7/2011, cho chị Trần Diễm T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Nguyễn Thành H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thành H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị T, anh H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về án phí: chị Trần Diễm T nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0018387 ngày 17/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DK - KH; chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.